TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TT** **TỈNH PT**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 79 /2021/QĐST-HNGĐ	*Thanh Thuỷ, ngày 07 tháng 9 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 101/2021/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2021, giữa:

**** Nguyên đơn***: Anh **Phạm Phi H,** sinh năm 1980

Địa chỉ: Khu 19 xã HX, huyện TT, tỉnh PT.

**** Bị đơn***: Chị **Trần Thị T,** sinh năm 1980

Địa chỉ: Khu 19 xã HX, huyện TT, tỉnh PT.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 58, 81,82,83 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ□ơng sự đ□ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ□ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh **Phạm Phi H** và chị **Trần Thị T**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đ□ơng sự:

***Về con chung**: Vợ chồng có 01 con chung là Phạm Minh Đức, sinh ngày 27/9/2009; ly hôn chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T từng tháng, mỗi tháng

1.000.000đ*(một triệu đồng)* kể từ tháng 9/2021 cho đến khi cháu Đ thành niên. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành, thì hàng tháng phải trả lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy đinh tại Điều 357 Bộ luật dân sự 2015.

* **Về tài sản chung, về công nợ chung, về cho vay, công sức đóng góp**: Anh Hùng và chị T không đề nghị Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

* **Về án phí Dân sự sơ thẩm**: Anh H nhận nộp cả 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí ly hôn sơ thẩm và phải chịu 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ*(ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền số: AA/2019/0002814 ngày 03 tháng 8 năm 2021, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Thuỷ, tỉnh PT.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-VKSND huyện Thanh Thuỷ;
-Chi cục THADS;
-Các đương sự;
-UBND xã;
-Lưu HS-VP.

Thẩm phán

Lương Viết Tú